

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 8170 /VPCP-ĐP

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2009

V/v quy hoạch sân golf Việt

Nam đến năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 8248

Ngày: 16 tháng 11 năm 2009

Kính chuyển:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 7936/TTr-BKH ngày 16 tháng 10 năm 2009 về việc phê duyệt Quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, hoàn chỉnh lại dự thảo Quyết định Quy hoạch sân golf Việt Nam đến năm 2020, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo các nội dung chỉnh sửa, bổ sung sau:

- Mục d khoản 2 Điều 1: Các dự án sân golf không được lấy vào đất lúa, đất màu nhằm bảo đảm an ninh lương thực quốc gia; đất quy hoạch xây dựng khu công nghiệp; khu đô thị; đất rừng (đặc biệt là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng) để xây dựng sân golf.

- Điểm d khoản 3 Điều 1: Thời hạn thực hiện đầu tư một dự án sân golf không quá 4 năm kể từ khi được cấp phép;

- Điểm a khoản 4 Điều 1: Tiêu chí tổng hợp quan trọng nhất là sân golf tuyệt đối không được sử dụng đất lúa 2 vụ. Trường hợp phải sử dụng đất lúa để xây dựng sân golf thì chỉ được sử dụng đất lúa một vụ năng suất thấp, hiệu quả kinh tế không cao với diện tích không quá 5% tổng diện tích quy hoạch một sân golf đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuyệt đối không được sử dụng đất thuộc quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị, đất rừng (đặc biệt là rừng phòng hộ và rừng đặc dụng) để xây dựng sân golf.

- Điểm d khoản 4 Điều 1: Việc xây dựng các công trình phụ trợ phục vụ hoạt động sân golf chỉ được sử dụng đất đã giao để xây dựng sân golf, không được sử dụng đất đã cấp cho làm sân golf xây dựng nhà, biệt thự để bán, chuyển nhượng.

Tỷ lệ diện tích đất dành để xây dựng nhà ở thấp tầng cho thuê trong tổng diện tích đất sân golf mà chủ đầu tư được giao đất hoặc cho thuê tối đa không quá 10% và mật độ xây dựng gộp của sân golf tối đa không quá 5% diện tích của dự án sân golf (theo điểm 2.8.7. Mật độ xây dựng gộp trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng - ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ -BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng);

- Gạch đầu dòng thứ 3 khoản 2 Điều 2: Về nguồn vốn đầu tư sân golf : không sử dụng ngân sách nhà nước; việc sử dụng nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước để hỗ trợ xây dựng sân golf công cộng chỉ được xem xét trong trường

hợp nhà nước có nhu cầu xây dựng sân golf công cộng và cho từng dự án cụ thể.

- Bổ sung điểm 3 khoản c Điều 3: UBND cấp tỉnh căn cứ nội dung Quyết định này, các quy định của pháp luật có liên quan và căn cứ thẩm quyền, quy định hiện hành quyết định và chịu trách nhiệm việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư sân golf và thu hồi giấy phép theo quy định.

- Mục 2 điểm a khoản 2 Điều 3: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan thẩm định các dự án sân golf không nằm trong quy hoạch này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sân golf;

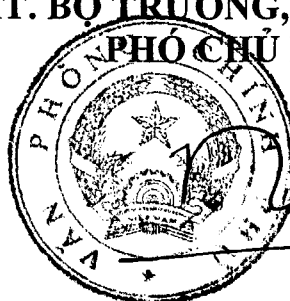
- Điểm a mục 1 khoản 2 Điều 3: Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và ban hành tiêu chí đánh giá hiệu quả kinh tế- xã hội của dự án sân golf; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đầu tư xây dựng sân golf theo đúng quy hoạch tại Quyết định này, bảo đảm phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và của cả nước;

- Gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2 Điều 3: Bộ Xây dựng ban hành các quy định, hướng dẫn lập quy hoạch xây dựng sân golf; tiêu chuẩn kỹ thuật sân golf; quy hoạch đô thị, quy hoạch các điểm dân cư nông thôn và quy hoạch hạ tầng kỹ thuật liên quan đến quy hoạch sân golf; thực hiện giám sát Luật Xây dựng, quản lý và phát triển đô thị trên các vùng có các dự án quy hoạch sân golf liên quan.

- Gạch đầu dòng thứ 3 điểm b khoản 2 Điều 3: Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, công bố nội dung, tiêu chí đánh giá tác động môi trường sân golf; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trong việc quản lý, sử dụng đất đầu tư xây dựng sân golf theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về đất đai, thẩm tra đánh giá tác động môi trường và tham gia thẩm định nhu cầu sử dụng đất, sử dụng nước của các dự án sân golf.

Văn Phòng Chính phủ xin thông báo để Bộ Kế hoạch và Đầu tư biết, thực hiện./.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phạm Văn Phụng

Phạm Văn Phụng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các PTTg CP;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: TH, KTTH, KTN, NC, KGVX, QHQT, Công TTĐT;
- Lưu: VT, ĐP (5). *18*